TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày 22-11 -2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoài Quốc
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Phi Long
Ông Huỳnh Văn Rô

- Thư ký phiên tòa: Bà Long Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh MĐ, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1999. Nơi sinh Sóc Trăng

Nơi HKTT: Trú: ấp Kinh Đào, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Huỳnh Văn Tạo, sinh năm 1965 và bà Diệp Thị Hồng Cúc, sinh năm 1966; Anh, chị, em ruột có 03 người kể cả bị cáo (Lớn nhất sinh năm 1988. Nhỏ nhất bị cáo); Tiền án: 01 lần: Ngày 18/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện châu Thành tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 07 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" ; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo Huỳnh MĐ chấp hành án tại Trại giam Bến Giá, thời gian chấp hành án tính từ ngày 19/7/2019 cho đến nay

2/ Huỳnh QĐ, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1999. Nơi sinh Sóc Trăng.

Tên gọi khác: Bi

Nơi cư trú: sỐ 54, Khu dân cư 586, đường Trần Hưng Đạo, khóm 2, phường 2, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp:không; Con ông Huỳnh Minh Đức, sinh năm 1966 và Nguyễn Thị Mỹ Loan, sinh năm 1966; Anh, chị, em ruột có 02 người kể cả bị cáo (Lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2001); Tiền án 01 lần: Ngày 02/3/2018 bị Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 09 năm tù về tội *"Cướp tài sản"* do có Kháng nghị, Kháng cáo nên tại Bản án số 329/2018/HSPT ngày 21/6/2018 của Toà án nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh tuyên giữ nguyên Bản án 08/2018/HSST ngày 02/3/2018. Tiền sự: Không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo Huỳnh QĐ chấp hành án tại Trại giam Bến Giá, thời gian chấp hành án tính từ ngày 12/5/2017 cho đến nay.

3/ Nguyễn VK, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2001. Nơi sinh Sóc Trăng

Tên gọi khác: Kiến Vàng

Nơi HKTT: Số 698 đường Trần Hưng Đạo, khóm 2, phường 2, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp:không; Con ông Nguyễn Văn Bắc, sinh năm 1981và bà Châu Thị Pha, sinh năm 1981; Anh, chị, em ruột: Không; Tiền án: 01 lần: Ngày 09/9/2022 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo Nguyễn VK chấp hành án tại Trại giam Bến Giá, thời gian chấp hành án tính từ ngày 03/01/2022 cho đến nay.

4/ Trần AT , sinh ngày 10 tháng 10 năm 1999. Nơi sinh Sóc Trăng

Nơi HKTT: ấp Xây Đá A, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trần Phương Khánh, sinh năm 1976 và bà Sơn Thị Bé Diện, sinh năm 1975; Anh, chị, em ruột: không có; Tiền án: 01 lần: Ngày 14/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* (phạm tội ngày 30/8/2022), tổng hợp hình phạt của nhiều Bản án phải chấp hành là 07 năm 09 tháng tù; Tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Bị cáo chấp hành án tại Trại giam Bến Giá, thời gian chấp hành án tính từ ngày 18/01/2023 cho đến nay.

Bị hại: Ông Thái VH sinh năm 1988. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Hộ khẩu thường trú: Khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Bến Giá tại Khóm 2, phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong khi đang chấp hành án trong Trại giam Bến Giá về việc phạm nhân Thái VH sinh năm 1988 trú khóm 10, phường 7, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh không hài lòng việc phạm nhân Huỳnh MĐ sinh năm 1999 trú ấp Kinh Đào, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng nói chuyện Tếu tôn trọng phạm nhân khác nên khoảng 15 giờ 50 phút ngày 28/12/2023 phạm nhân H rủ phạm nhân Đ đánh nhau, sau đó phạm nhân Đ nói lại với phạm nhân Huỳnh QĐ sinh năm 1999, Nguyễn VK sinh năm 2001 cùng trú khóm 2, phường 2, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng và Trần AT sinh năm 1999 trú tại ấp Xây Đá A, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng việc phạm nhân H rủ đánh nhau nên các phạm nhân Đ, D, K, T cùng thống nhất đi đánh phạm nhân H, nghe vậy nên phạm nhân Đ đi tìm phạm nhân Lý Đết sinh năm 1999 trú ấp Phú Đức, xã Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng hỏi phạm nhân Lý Đết có *"Đồ"* không cho mượn (Tức là hung khí) thì Lý Đết trả lời *"Có hai cái"* nên phạm nhân Đ nói cho mượn và Lý Đết đồng ý (Đ không có nói với Lý Đết mượn để làm gì còn Lý Đết không hỏi Đ mượn để làm gì và cũng không biết việc Đ mâu thuẫn với H cũng như việc Đ cùng D, K, T đi đánh

H) tiếp đó phạm nhân Đ kêu phạm nhân K đến gặp phạm nhân Lý Đết lấy 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm đã được mài bén nhọn có dính nước sơn màu xanh dương và 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm đã được mài bén nhọn (Lý Đết không biết K lấy để làm gì và K cũng không có nói với Lý Đết lấy để làm gì) rồi phạm nhân K đem về đưa cho phạm nhân Đ 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm đã được mài bén nhọn có dính nước sơn màu xanh dương và đưa cho phạm nhân D 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm đã được mài bén nhọn thì phạm nhân Đ và phạm nhân D đều dùng vải thun màu xanh quấn vào mỗi thanh kim loại ở ngay một đầu dài 09cm để làm cán cầm chừa đầu còn lại bén nhọn dài 06cm. Đến khoảng 16 giờ ngày 28/12/2023 các phạm nhân Đ, D, K, T cùng đi đến khu vực phơi đồ của phạm nhân phía sau buồng giam II.7 và II.8 thuộc phân trại số I của Trại giam Bến Giá tại khóm 2, phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh thì gặp phạm nhân H ngay lúc này phạm nhân D dùng tay trái cầm 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm ở một đầu thanh kim loại được quấn lại bằng vải thun màu xanh dài 09cm để làm cán cầm chừa đầu còn lại bén nhọn dài 06cm đâm vào người phạm nhân H nhưng không trúng nên phạm nhân H bỏ chạy về phía khu vực hàng rào khu giam cách nơi phạm nhân H đứng ban đầu là 37m40 để leo lên hàng rào, thấy vậy các phạm nhân Đ, D, K, T mới đuổi theo phạm nhân H rồi phạm nhân D dùng tay trái cầm hung khí trên đâm theo hướng từ sau ra trước trúng vào vùng dưới mông phải phạm nhân H gây thương tích còn phạm nhân K và phạm nhân T mỗi phạm nhân đứng một bên dùng tay kéo phạm nhân H té xuống hàng rào, lúc này phạm nhân D đang bị phạm nhân Hồ Thảo Mạnh K sinh năm 1998 trú ấp Sóc, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh can ngăn lại nhưng phạm nhân D vẫn tiếp tục dùng tay trái cầm hung khí trên dối tới đâm theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên phải phạm nhân H gây thương tích còn phạm nhân K và phạm nhân T thì cũng tiếp tục dùng tay đánh, dùng chân đá vào người phạm nhân H (Không gây thương tích) trong lúc này phạm nhân Đ xong đến chổ phạm nhân H dùng tay phải cầm 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm có dính nước sơn màu xanh dương ở một đầu thanh kim loại được quấn lại bằng vải thun màu xanh dài 09cm để làm cán cầm chừa đầu còn lại bén nhọn dài 06cm rồi đâm theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng mạng sườn bên trái phạm nhân H gây thương tích. Khi xảy ra sự việc gây thương tích còn có phạm nhân Lê Minh Giàu sinh năm 1989 trú ấp Tân Đại, xã H Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; phạm nhân Nguyễn Nguyên Thọ sinh năm 1988 trú ấp Quy Nông A, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh và phạm nhân Nguyễn Đức Trung sinh năm 1982 trú khóm 1, thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh trực tiếp chứng kiến. Sau khi vụ việc xảy ra phạm nhân Giàu đi trình báo về tội phạm, còn phạm nhân H được đưa đi điều trị vết thương đến ngày 29/12/2023 làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án xử lý Đ, D, K, T.

Tại Cơ quan điều tra Đ, D, K, T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung trên, phù hợp với hiện trường vụ án và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Bản án số 07/2017/HSST ngày 03/3/2017 Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt Huỳnh MĐ 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*

nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng đã chấp hành xong vào ngày 03/3/2018 đã được xóa án tích; Tại Bản án số 27/2019/HSST ngày 18/11/2019 Toà án nhân dân huyện châu Thành tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt Huỳnh MĐ 07 năm tù về tội *"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"* đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá mà lại tiếp tục dùng hùng khí nguy hiểm gây thương tích cho Thái VH, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

Tại bản án số 64/2015/HSST ngày 14/8/2015 Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt Huỳnh QĐ 02 năm 06 tháng tù về tội "*Cướp tài sản"* chấp hành xong vào ngày 01/12/2016 khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không xem xét là tái phạm; Tại Bản án số 08/2018/HSST ngày 02/3/2018 Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt Huỳnh QĐ 09 năm tù về tội *"Cướp tài sản"* do có Kháng nghị, Kháng cáo nên tại Bản án số 329/2018/HSPT ngày 21/6/2018 của Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên giữ nguyên Bản án 08/2018/HSST ngày 02/3/2018, khi phạm tội cướp tài sản mặc dù bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý và vẫn còn trong thời gian đang chấp hành án chưa xong nên chưa được xóa án tích, bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá mà lại tiếp tục dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Thái VH, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

Tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 13/3/2019 Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên Nguyễn VK phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* đã chấp hành xong ngày 04/01/2020, khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi và bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích; Tại Bản án số 107/2022/HSST ngày 09/9/2022 Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt Nguyễn VK 04 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá mà lại tiếp tục có hành vi giúp sức tích cực (lấy hung khí giùm, rượt đuổi, kéo, đánh, đá) để cùng Đ, D, T gây thương tích cho Thái VH, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

Tại Bản án số 25/2023/HSST, ngày 13/7/2023 Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt Trần AT 09 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* phạm tội vào ngày 03/6/2021; Tại Bản án số 29/2023/HSST ngày 18/8/2023 TAND huyện Châu Thành tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt Trần AT 03 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* phạm tội vào ngày 19/5/2022, tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 03 năm 09 tháng tù và tại Bản án số 36/2023/HSST ngày 14/9/2023 bị cáo lại bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* phạm tội ngày 30/8/2022, tổng hợp hình phạt của nhiều Bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 07 năm 09 tháng tù. Các lần phạm tội vào ngày 03/6/2021 và ngày 19/5/2022 đều xét xử sau lần phạm tội ngày 30/8/2022 nên không xem bị cáo là có tiền án mà chỉ xem xét có nhân thân xấu, bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá mà lại tiếp tục có hành vi giúp sức tích cực (rượt đuổi, kéo, đánh, đá) để cùng Đ, D, K gây thương tích cho Thái VH, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 36/2024/KLTTCT-TTPY ngày 01/02/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Trà Vinh kết luận:

- Các kết quả chính:

+ Sẹo trung bình vùng cổ bên phải, tỷ lệ 4%

+ Sẹo lớn vùng mạn sườn trái, tỷ lệ 3%

+ Sẹo lớn vùng dưới mông phải, tỷ lệ 3%

- Kết Luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thái VH tại thời điểm giám định là 10% áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Do ngoại lực tác động trực tiếp

+ Vật gây ra thương tích: Vật cứng có cạnh sắc, nhọn

+ Hướng từ trên xuống, từ sau ra trước

Tại Công văn số 06/CV - TTPY ngày 26/6/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Trà Vinh xác nhận: Đối với thương tích trên người Thái VH bị các phạm nhân khác gây ra nếu không được cấp cứu và xử trí kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

Quá trình điều tra xác định trong thời gian đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bến Giá thì giữa H và Đ có mâu thuẫn nên H rủ Đ đánh nhau, mặc dù D, K, T không có mâu thuẫn gì với H nhưng vẫn thống nhất cùng Đ đi đánh H. Trước khi đi đánh H thì Đ, D, K, T không có bàn bạc về việc phân công, sắp xếp, điều hành hay chỉ huy ai để tấn công đánh H ở vị trí trọng yếu trên cơ thể và cũng không có bàn bạc thống nhất sẽ đánh H để nhằm tước đoạt đi tính mạng của H mà chỉ muốn gây thương tích cho H, đến khi gặp được H thì D cầm hung khí đâm H nhưng không trúng mặc dù H đã bỏ chạy để thoát thân nhưng Đ, D, K, T vẫn quyết tâm không buông bỏ ý định gây thương tích cho H nên có hành vi rượt đuổi rồi đâm, kéo, đánh, đá nhằm đạt mục đích gây thương tích cho H được mới thôi kể cả việc đã được phạm nhân khác can ngăn.

Như vậy khi thực hiện hành phạm tội bị cáo Đ bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm, trong thời gian đang chấp hành án phạt tù quy định tại điểm a, g khoản 1 Điều 134 BLHS; Bị cáo D bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm, trong thời gian đang chấp hành án phạt tù, có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Bị cáo K, T bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt là trong thời gian đang chấp hành án phạt tù, có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 134 BLHS ngoài ra bị cáo Đ, D, K, T còn bị áp dụng tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng và tái phạm quy định tại điểm e, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo Đ, D, K, T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Việc tạm giữ tài liệu đồ vật và xử lý vật chứng:

+ 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, có dính nước sơn màu xanh dương, một đầu được quấn lại bằng vải thun màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh MĐ

+ 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, một đầu được quấn lại bằng vải thung màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh QĐ

Đối với hành vi của Lý Đết do không biết Đ mượn và K lấy hung khí làm gì đồng thời Lý Đết cũng không biết sự việc Đ mâu thuẫn với H và việc Đ cùng D, K, T đi đánh H nên không có đồng phạm trong vụ án. CQĐT đã đề nghị Trại giam Bến Giá xử lý phạm nhân Lý Đết theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Thái VH yêu cầu các bị cáo Đ, D, K, T bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 20.000.000đ và bồi thường Tệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 20.000.000đ (Tổng cộng là 40.000.000đ). Hiện các bị cáo Đ, D, K, T chưa khắc phục bồi thường cho Thái VH

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS-HS ngày 29-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Huỳnh MĐ về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm a, g khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Huỳnh QĐ bị truy tố về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm a,g,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn VK, Trần AT bị truy tố về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm g,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đ, D, K, T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại anh Thái VH vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, về phần trách nhiệm hình sự yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Thái VH yêu cầu các bị cáo Đ, D, K, T bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 20.000.000đ và bồi thường Tệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 20.000.000đ. Tổng cộng là 40.000.000đ.

Tại phiên toà sơ thẩm Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng thêm tình tiết định khung là sử dụng hung khí nguy hiểm đối với bị cáo K, bị cáo T được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,g khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh MĐ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 27/2019/HSST ngày 18/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 07 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi", buộc bị cáo chấp hành từ 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm a, g,i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh QĐ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 08/2018/HSST ngày 02/3/2018 bị Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 09 năm tù về tội *"Cướp tài sản"*, buộc bị cáo chấp hành từ 11 năm tù đến 11 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm a, g,i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản

1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn VK từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 107/2022/HSST ngày 09/9/2022 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, buộc bị cáo chấp hành từ 05 năm 06 tháng tù đến 05 năm 09 tháng tù. Áp dụng điểm a, g,i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần AT từ 01 năm 06 tháng đến 01năm 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 29/2023/HSST ngày 18/8/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 03 năm 09 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* và bản án số 36/2023/HSST ngày 14/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* buộc bị cáo chấp hành từ 09 năm 03 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện của mỗi bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và chi phí điều trị cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, có dính nước sơn màu xanh dương, một đầu được quấn lại bằng vải thun màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh MĐ và 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, một đầu được quấn lại bằng vải thung màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh QĐ đây là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng. Ngoài ra vị Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo nộp án phí hình sự, dân sự theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo D nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo K nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 28/12/2023 bị cáo Huỳnh MĐ, Huỳnh QĐ, Nguyễn VK, Trần AT đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bến Giá thuộc khóm 2, phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh cùng đi đến khu vực phơi đồ của phạm nhân phía sau buồng giam II.7 và II.8 thuộc phân trại số I của Trại giam Bến Giá thì gặp Thái VH ngay lúc này D dùng tay trái cầm 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm ở một đầu thanh kim loại

được quấn lại bằng vải thun màu xanh dài 09cm để làm cán cầm chừa đầu còn lại bén nhọn dài 06cm đâm vào người H nhưng không trúng nên H bỏ chạy về phía khu vực hàng rào khu giam cách nơi H đứng ban đầu là 37m40 để leo lên hàng rào, thấy vậy Đ, D, K, T mới đuổi theo H rồi D dùng tay trái cầm hung khí trên đâm theo hướng từ sau ra trước trúng vào vùng dưới mông phải H gây thương tích tỷ lệ 3% còn K và T mỗi người đứng một bên dùng tay kéo H té xuống hàng rào, lúc này D đang bị phạm nhân Hồ Thảo Mạnh K can ngăn lại nhưng D vẫn tiếp tục dùng tay trái cầm hung khí trên dối tới đâm theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên phải H gây thương tích tỷ lệ 4% còn K và T thì cũng tiếp tục dùng tay đánh, dùng chân đá vào người H (Không gây thương tích) trong lúc này Đ xong đến chổ H dùng tay phải cầm 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm có dính nước sơn màu xanh dương ở một đầu thanh kim loại được quấn lại bằng vải thun màu xanh dài 09cm để làm cán cầm chừa đầu còn lại bén nhọn dài 06cm rồi đâm theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng mạng sườn bên trái H gây thương tích tỷ lệ 3%. Hành vi của Huỳnh MĐ, Huỳnh QĐ, Nguyễn VK, Trần AT là đồng phạm đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của Thái VH với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% .Như vậy có căn cứ quy kết bị cáo Huỳnh MĐ về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm a, g khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Huỳnh QĐ, Nguyễn VK, Trần AT bị truy tố về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm a,g,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự;

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, trong vụ án này có nhiều bị cáo và các bị cáo đều nhận thức được việc xâm phạm đến sức khoẻ của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thể hiện và giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực nên các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, trong vụ án này giữa các bị cáo thống nhất ý chí với nhau về việc phạm tội, nên các bị cáo đồng phạm, do đó cần phân tích hành vi của từng bị cáo để từ đó cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2.1] Bị cáo Huỳnh MĐ có nhân thân xấu, Ngày 03/3/2017 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng đã chấp hành xong vào ngày 03/3/2018, đã được xóa án tích, bị cáo có 01 tiền án ngày 18/11/2019 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 07 năm tù về tội *"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"*, bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Bến Giá, do đó bị cáo nhận thức rõ việc xâm phạm sức khoẻ của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, giữa bị cáo và bị hại có những mâu thuẫn nhỏ nhặt về việc lời qua tiếng lại và bị hại H cũng đang chấp hành hình phạt tại Trại giam Bến Giá cũng thách thức đánh nhau với bị cáo. Lẽ ra bị cáo báo cán bộ quản giáo giải quyết vấn đề này, nhưng bị cáo không lựa chọn giải pháp này mà bị cáo rủ các bị cáo D, K, T và chuẩn bị công cụ phạm tội để thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại H, cụ thể bị cáo nói phạm nhân Lý Đết đưa cho bị cáo K 02 thanh kim loại, Lý Đết đã đưa cho bị cáo K và bị cáo K đưa cho bị cáo Đ 01 thanh kim loại và bị cáo D 01 thanh kim loại. Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo bản án của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng với mức hình phạt là 07 năm tù, bị cáo cũng nhận thức được nếu bị cáo tiếp tục phạm tội thì bị cáo sẽ bị áp dụng tình tiết tái phạm, hơn nữa bị cáo cũng biết

thanh kim loại là hung khí nguy hiểm khi đâm vào người của bị hại dễ gây ra thương tích nhưng bị cáo vẫn thực hiện, Cụ thể khoảng 16 giờ ngày 28/12/2023 các bị cáo Đ, D, K, T cùng đi đến khu vực phơi đồ của phạm nhân phía sau buồng giam II.7 và II.8 thuộc phân trại số I của Trại giam Bến Giá tại khóm 2, phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh thì gặp phạm nhân H ngay lúc này bị cáo D dùng tay trái cầm 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm ở một đầu thanh kim loại được quấn lại bằng vải thun màu xanh dài 09cm để làm cán cầm chừa đầu còn lại bén nhọn dài 06cm đâm vào người bị hại H nhưng không trúng nên H bỏ chạy về phía khu vực hàng rào khu giam cách nơi bị hại H đứng ban đầu khoảng 37m40 để leo lên hàng rào, thấy vậy các bị cáo Đ, D, K, T mới đuổi theo H rồi bị cáo D dùng tay trái cầm hung khí trên tay đâm theo hướng từ sau ra trước trúng vào vùng dưới mông phải H gây thương tích còn bị cáo K và T mỗi bị cáo đứng một bên dùng tay kéo bị hại H té xuống hàng rào, lúc này bị cáo D đang bị phạm nhân Hồ Thảo Mạnh K sinh năm 1998 trú ấp Sóc, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh can ngăn lại nhưng D vẫn tiếp tục dùng tay trái cầm hung khí trên dối tới đâm theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên phải H gây thương tích còn K và T thì cũng tiếp tục dùng tay đánh, dùng chân đá vào người của H (Không gây thương tích) trong lúc này Đ xong đến chổ H dùng tay phải cầm 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm có dính nước sơn màu xanh dương ở một đầu thanh kim loại được quấn lại bằng vải thun màu xanh dài 09cm để làm cán cầm chừa đầu còn lại bén nhọn dài 06cm rồi đâm theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng mạng sườn bên trái H gây thương tích. Thương tích bị cáo Đ gây ra cho bị hại là 3%, của bị cáo D gây ra cho bị hại là 7%, tổng cộng là 10%, nên hành vi của bị cáo Đ đã thực hiện phạm tội trong quá trình chấp hành án và sử dụng hung khí nguy hiểm, đây là các tình tiết định khung được quy định tại các điểm a, g khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a,g khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng gồm tái phạm, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng được quy định tại điểm e, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khoẻ của bị hại được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở Trại giam Bến Giá, do đó cần cho bị cáo một mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bị cáo Huỳnh QĐ có nhân thân xấu, tại bản án số 64/2015/HSST ngày 14/8/2015 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "*Cướp tài sản"* chấp hành xong vào ngày 01/12/2016 khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không xem xét là tái phạm và vào ngày 10/01/2017 bị Công an phường 2 thành phố Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* đến nay đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lývi phạm hành chính, bị cáo có 01 tiền án ngày 02/3/2018 bị Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên

phạt 09 năm tù về tội *"Cướp tài sản"* do có Kháng nghị, Kháng cáo nên tại Bản án số 329/2018/HSPT ngày 21/6/2018 của Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tuyên giữ nguyên Bản án 08/2018/HSST ngày 02/3/2018, do đó bị cáo nhận thức rõ việc xâm phạm sức khoẻ của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, giữa bị cáo và bị hại không có những mâu thuẩn, nhưng khi bị cáo Đ rủ bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại H, bị cáo đã đồng ý, cụ thể bị cáo lấy thanh kim loại còn lại do bị cáo K lấy từ phạm nhân Lý Đết, bị cáo cùng bị cáo Đ, K, T đến chổ bị hại đang chấp hành hình phạt để thực hiện hiện hành vi phạm tội, khi gặp bị hại bị cáo dùng thanh kim loại đâm vào người bị hại, nhưng không trúng, bị hại đã bỏ chạy, nhưng bị cáo cùng các bị cáo còn lại vẫn đuổi theo để thực hiện tội phạm đến cùng. Bị cáo đã đâm vào vùng mông của bị hại, sau đó dù bị các phạm nhân khác ngăn cản nhưng bị cáo vẫn đâm vào vùng cổ của bị hại, thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại là 07%, tổng thương tích mà bị cáo Đ và bị cáo D gây ra cho bị hại là 10% nên hành vi của bị cáo D đã thực hiện là sử dụng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, phạm tội trong quá trình chấp hành án, đây là các tình tiết định khung được quy định tại các điểm a, g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a,g,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng gồm tái phạm, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng được quy định tại điểm e, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khoẻ của bị hại được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở Trại giam Bến Giá, do đó cần cho bị cáo một mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Đối với bị cáo Nguyễn VK có nhân thân xấu, tại quyết định số 10/QĐ-TA ngày 28/02/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng đã chấp hành xong đến nay đã hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Tại quyết định số 155/QĐ-TA ngày 16/7/2020 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng đã chấp hành xong ngày 12/10/2021 đến nay đã hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 13/3/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* đã chấp hành xong ngày 04/01/2020, khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi và bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích; Có tiền án: Tại Bản án số 107/2022/HSST ngày 09/9/2022 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, do đó bị cáo nhận thức rõ việc xâm phạm sức khoẻ của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, giữa bị cáo và bị hại không có những mâu thuẩn, nhưng bị cáo Đ rủ bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại H, bị cáo đã đồng ý, cụ thể bị cáo theo lời bị cáo Đ gặp phạm nhân Lý Đết lấy 02 thanh kim loại

về đưa cho bị cáo Đ và bị cáo D. Bị cáo cùng bị cáo Đ, D, T đến chỗ bị hại đang chấp hành hình phạt để thực hiện hiện hành vi phạm tội, bị hại đã bỏ chạy, nhưng các bị cáo vẫn đuổi theo để thực hiện tội phạm đến cùng. Khi bị hại leo hàng rào khu vực trại giam, bị cáo và bị cáo T kéo bị hại xuống và hai bị cáo đấm đá vào người bị hại, để tạo điều kiện cho bị cáo D, bị cáo Đ đâm vào người bị hại. Bị cáo không gây thương tích cho bị hại nhưng trong vụ án này bị cáo giữ vai trò là người giúp sức. Tổng thương tích mà bị cáo Đ và bị cáo D gây ra cho bị hại là 10%, nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với tỷ lệ thương tích này nên hành vi của bị cáo K đã thực hiện là sử dụng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, phạm tội trong quá trình chấp hành án, đây là các tình tiết định khung được quy định tại các điểm a, g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. do đó hành vi của bị cáo K đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a,g,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng gồm tái phạm, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng được quy định tại điểm e, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khoẻ của bị hại được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở Trại giam Bến Giá, do đó cần cho bị cáo một mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4] Đối với Trần AT có nhân thân xấu, ngày 14/4/2020 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi *"Cố ý gây thương tích"* đã chấp hành xong ngày 05/8/2020 đến nay đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Tại Bản án số 25/2023 ngày 13/7/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 09 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* phạm tội vào ngày 03/6/2021; Tại Bản án số 29/2023/HSST ngày 18/8/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 03 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* phạm tội vào ngày 19/5/2022, tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 03 năm 09 tháng tù và tại Bản án số 36/2023/HSST ngày 14/9/2023 bị cáo lại bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng lại tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* phạm tội ngày 30/8/2022, tổng hợp hình phạt của nhiều Bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 07 năm 09 tháng tù. Các lần phạm tội vào ngày 03/6/2021 và ngày 19/5/2022 đều xét xử sau lần phạm tội ngày 30/8/2022 nên không xem bị cáo là có tiền án mà chỉ xem xét có nhân thân xấu; Có 01 tiền án: lần phạm tội vào ngày 30/8/2022 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* tổng hợp hình phạt của nhiều Bản án phải chấp hành là 07 năm 09 tháng tù, do đó bị cáo nhận thức rõ việc xâm phạm sức khoẻ của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, giữa bị cáo và bị hại không có những mâu thuẫn, nhưng bị cáo Đ rủ bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại H, bị cáo đã đồng ý, Bị cáo cùng bị cáo Đ, D, K đến chỗ bị hại đang chấp hành hình phạt để thực hiện hiện hành vi phạm tội, bị hại đã bỏ chạy,

nhưng các bị cáo vẫn đuổi theo để thực hiện tội phạm đến cùng. Khi bị hại leo hàng rào khu vực trại giam, bị cáo và bị cáo K kéo bị hại xuống và hai bị cáo đấm đá vào người bị hại, để tạo điều kiện cho bị cáo D, bị cáo Đ đâm vào người bị hại. Bị cáo không gây thương tích cho bị hại nhưng trong vụ án này bị cáo giữa vai trò là người giúp sức, tổng thương tích mà bị cáo Đ và bị cáo D gây ra là 10% cho bị hại, nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với tỷ lệ thương tích này nên hành vi của bị cáo T đã thực hiện là sử dụng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, phạm tội trong quá trình chấp hành án, đây là các tình tiết định khung được quy định tại các điểm a, g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a,g,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng gồm tái phạm, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng được quy định tại điểm e, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khoẻ của bị hại được pháp luật bảo vệ mà nó còn làm mất an ninh trật tự ở Trại giam Bến Giá, do đó cần cho bị cáo một mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời ngăn ngừa những hành vi phạm tội tương tự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với hành vi của Lý Đết do không biết Đ mượn và K lấy hung khí làm gì đồng thời Lý Đết cũng không biết sự việc Đ mâu thuẫn với H và việc Đ cùng D, K, T đi đánh H nên không có đồng phạm trong vụ án. Cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã đề nghị Trại giam Bến Giá xử lý Lý Đết theo quy định, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại vắng mặt tuy nhiên có đơn xét xử vắng mặt yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng và tiền chi phí điều trị 20.000.000 đồng. Các bị cáo thống nhất mỗi bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng và tiền chi phí điều trị 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nghĩ nên công nhận sự tự nguyện này, buộc mỗi bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng và tiền chi phí điều trị 5.000.000 đồng cho bị hại.

[5] Về phần vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, có dính nước sơn màu xanh dương, một đầu được quấn lại bằng vải thun màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh MĐ và 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, một đầu được quấn lại bằng vải thun màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh QĐ đây là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu huỷ,

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện

kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh MĐ, Huỳnh QĐ, Nguyễn VK, Trần AT phạm tội " Cố ý gây thương tích".

1/ Áp dụng điểm a,g khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh MĐ 02 (Hai) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt tù đối với Bản án số 27/2019/HSST ngày 18/11/2019 Toà án nhân dân huyện châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt Huỳnh MĐ 07 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Buộc bị cáo Đ chấp hành 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/7/2019.

2/ Áp dụng điểm a,g,i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh QĐ 02 (Hai) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt tù đối với Bản án số 08/2018/HSST ngày 02/3/2018 bị Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản". Buộc bị cáo D chấp hành 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/5/2017.

3/ Áp dụng điểm a,g,i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn VK 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt tù đối với Bản án số 107/2022/HSST ngày 09/9/2022 bị Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" Buộc bị cáo K chấp hành 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/01/2022.

4/ Áp dụng điểm a,g,i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trần AT 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt tù đối với Bản án số 29/2023/HSST ngày 18/8/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 03 năm 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và Bản án số 36/2023/HSST ngày 14/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Buộc bị cáo T chấp hành 09 (Chín) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự

Buộc các bị cáo Huỳnh MĐ, Huỳnh QĐ, Nguyễn VK, Trần AT bồi thường cho bị hại H, cụ thể mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Thái VH tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng và tiền chi phí điều trị 5.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy các tài sản sau:

+ 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, có dính nước sơn màu xanh dương, một đầu được quấn lại bằng vải thun màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh MĐ

+ 01 thanh kim loại dẹp dài 15cm, rộng 03cm, một đầu được quấn lại bằng vải thung màu xanh làm cán cầm, đoạn quấn vải 09cm, đầu còn lại được làm bén nhọn, đoạn bén nhọn 06cm được niêm phong trong phong bì có kích thước 21×12cm bên trên có chữ ký của Huỳnh QĐ

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Huỳnh MĐ, Huỳnh QĐ, Nguyễn VK, Trần AT mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nôi nhaän*:**
-TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
-CCTHADS thị xã Duyên Hải;
-Công an thị xã Duyên Hải;
- Bị cáo, đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hoài Quốc